

Bản án số: 52/2021/HS-ST  
Ngày 08-9-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* ông Lê Thanh Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Lương Đình Liên và ông Nguyễn Mạnh Toàn

**- Thư ký phiên tòa:** bà Nguyễn Thị May - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** ông Phạm Văn Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Teo Văn Đ** (tên gọi khác: Teo Văn W), sinh năm 1995 tại xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: bản V, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Teo Văn T1 (đã chết) và bà Teo Thị K; có vợ là Lò Thị D và 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 38 ngày 14/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 07/3/2018; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2021 đến ngày 19/5/2021 bị áp dụng biện pháp tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

**2. Vàng Văn T**, sinh năm 1999 tại xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: bản P, xã V, huyện M, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Văn A1 và bà Lò Thị V; có vợ là Tao Thị D4 và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2021 đến ngày 19/5/2021 bị áp dụng biện pháp tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

**Người bào chữa cho bị cáo Đ và bị cáo T:** ông Phạm Văn Đ - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

**Người làm chứng:** ông Nguyễn Văn Z, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Teo Văn Đ và Vàng Văn T là người nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ ngày 11/5/2021, T đang ở nhà trọ tại thôn M, xã Đ, huyện C, tỉnh Hải Dương thì Teo Văn Đ đến chơi. Trong lúc ngồi chơi, T và Đ cùng thống nhất mỗi người góp 200.000 đồng đi mua ma túy về sử dụng. T đưa cho Đ 200.000 đồng và điều khiển xe mô tô của T (xe không lắp biển kiểm soát) đi đến khu vực bờ sông thuộc khu H, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương tìm mua ma túy. Đến nơi, T dừng xe, Đ xuống xe gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 08 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Sau đó Đ cầm ma túy trong tay phải, T chở Đ đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày khi T và Đ đi đến đầu cầu S thuộc khu 3, thị trấn K, huyện B thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong tay phải của Đ 08 gói bọc ngoài bằng giấy tráng kim loại màu trắng, kích thước (0,5x1)cm, bên trong đều chứa chất bột màu trắng, Đ và T khai là ma túy mua về để cùng sử dụng.

Kết luận giám định số 264/KLGD-PC09 ngày 14/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Teo Văn Đ và Vàng Văn T gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,438 gam là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định 0,347 gam ma túy loại Heroine và 08 mảnh giấy tráng kim loại màu trắng. Heroine nằm trong danh mục I, STT 9, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Tại bản Cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 11-8-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố các bị cáo Teo Văn Đ và Vàng Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:*

- Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định VKSND huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã nêu là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ với gia đình.

- Người bào chữa cho bị cáo xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố các bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ; nhất trí với quan điểm luận tội vị đại diện Viện kiểm sát trình bày tại phiên tòa; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự,

cả 2 bị cáo đều là người dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn về kinh tế - xã hội, nhận thức pháp luật hạn chế, cho bị cáo Đ được hưởng mức án 15 tháng tù; bị cáo T 14 tháng tù để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành công dân tốt.

- Đại diện VKSND huyện Bình Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về án phí và lệ phí Tòa án đối với cả 2 bị cáo. Về tội danh: tuyên bố các bị cáo Teo Văn Đ và Vàng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về hình phạt chính: xử phạt Teo Văn Đ từ 15 đến 18 tháng tù, Vàng Văn T từ 14 đến 17 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về vật chứng: trả lại bị cáo Vàng Văn T 01 xe máy ghi nhãn hiệu Honda WinnerX không đeo biển số; tịch thu tiêu huỷ 0,347 gam Heroine và 08 mảnh giấy trắng kim loại màu trắng. Về án phí: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Văn T, buộc bị cáo Teo Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của các bị cáo phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 21 giờ 20 phút ngày 11/5/2021, tại khu vực đầu cầu S thuộc khu 3, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương, Teo Văn Đ và Vàng Văn T có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,438 gam ma túy, loại Heroine, với mục đích để cùng sử dụng, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249

Bộ luật hình sự. Ma túy mà các bị cáo tàng trữ là Heroine có khối lượng 0,438 gam, mục đích tàng trữ là để sử dụng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố các bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Các bị cáo đồng phạm giản đơn, Đ là người khởi xướng, trực tiếp mua ma túy nên giữ vai trò cao hơn T trong vụ án.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo Đ là người có nhân thân xấu; bị cáo T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên cả 2 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của BLHS, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải buộc các bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với từng bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Trong vụ án này còn có đối tượng bán ma túy cho các bị cáo, quá trình điều tra không xác định được họ, tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe máy ghi nhãn hiệu Honda WinnerX không đeo biển số, thuộc quyền sở hữu của bị cáo T, đây không phải là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội, các bị cáo không dùng để tàng trữ ma túy nên cần trả lại cho bị cáo Vàng Văn T.

Đối với 0,347 gam Heroine (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là vật nhà nước cấm lưu hành; 08 mảnh giấy tráng kim loại màu trắng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Vàng Văn T thuộc đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 50/2016/QĐ-TTg ngày 03/11/2016 và Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Teo Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với cả 2 bị cáo Teo Văn Đ và Vàng Văn T.

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Teo Văn Đ (tên gọi khác Teo Văn W) và Vàng Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**2. Xử phạt:**

Bị cáo Teo Văn Đ 17 (*mười bảy*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/5/2021.

Bị cáo Vàng Văn T 16 (*mười sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/5/2021.

**3. Về vật chứng:**

Trả lại bị cáo Vàng Văn T 01 xe máy ghi nhãn hiệu Honda WinnerX không đeo biển số, số máy: KC34E1218994, số khung: RLHKC3707MY811423.

Tịch thu tiêu huỷ 0,347 gam Heroine (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 08 mảnh giấy trắng kim loại màu trắng.

*(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 24/8/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang).*

**4. Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Văn T. Bị cáo Teo Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Hải Dương;
- CQ THAHS – CA tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang;
- CQCSĐT – CA huyện Bình Giang;
- CCTHADS huyện Bình Giang;
- CQ THAHS huyện Bình Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Thanh Nam**

